

Thạch Thắt, ngày 20 tháng 5 năm 2020

Số: 19/2020/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật dân sự 2015;
Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á (gọi tắt là Ngân hàng Đông Nam Á); Địa chỉ trụ sở: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Đông Nam Á. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Vũ Đình Kh - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Đông Nam Á (Giấy ủy quyền số 359/2018/UQ-SeABank ngày 20-4-2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị). **Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng:** Ông Nguyễn Chiến Th – Chuyên viên tố tụng Ngân hàng Đông Nam Á (Giấy ủy quyền số 20558/2019/UQ-SeABank ngày 24-12-2019).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Thế Q, sinh năm 1983;

2.2 Bà Tôn Thị Nh, sinh năm 1993 (vợ của ông Quyền).

Cùng cư trú tại: Đội 2, thôn H B, xã D N, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

1.1. Ông Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á số tiền còn nợ tính đến ngày 11-5-2020 theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: REF1803700039/HĐTD ngày 6-02-2018; Giấy nhận nợ ngày 8-02-2018 với tổng số tiền gốc và lãi là **934.662.479 đồng**; trong đó: Nợ tiền gốc: 877.159.000 đồng, nợ tiền lãi trong hạn trên nợ gốc: 54.370.281 đồng, nợ tiền lãi quá hạn trên nợ gốc: 3.133.198 đồng.

1.2. Thỏa thuận về thời gian trả nợ như sau:

- Chậm nhất đến ngày 15 hàng tháng kể từ tháng 6-2020 đến tháng 8-2020 mỗi tháng ông Q, bà Nh trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á số tiền 10.000.000 đồng tiền nợ gốc, tổng số tiền nợ gốc phải trả trong 03 tháng (tháng 6, 7, 8 năm 2020) là **30.000.000 đồng** tiền nợ gốc.

- Chậm nhất đến ngày 31-8-2020, ông Q, bà Nh thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á là **904.662.479 đồng**; trong đó nợ gốc là 847.159.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 54.370.281 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 3.133.198 đồng.

1.3. Bên vay tín dụng là ông Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp ông Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á theo phạm vi bảo đảm của hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp ông Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 73-1, tờ bản đồ số 331-7, diện tích 30m², địa chỉ tại tổ 1, phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội (*được Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 015518 ngày 13-02-2018 cho ông*

Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ký kết ngày 26-02-2018 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á và bên thế chấp là ông Nguyễn Thế Q, bà Tôn Thị Nh. Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 26-02-2018 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú, Thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 27-02-2018 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nghĩa vụ trả nợ số tiền 950.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 950.000.000 đồng.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì ông Nguyễn Thế Q, bà Tôn Thị Nh phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thế Q và bà Tôn Thị Nh nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (50% tiền án phí phải nộp) với số tiền là 20.020.000 đồng.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.950.000 đồng (Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 07122 ngày 8-01-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H.Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường